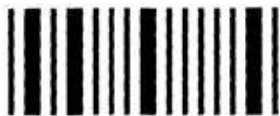


Nautamine®

DIPHENHYDRAMINE
Viên nén



541097

THÀNH PHẦN

Hoạt chất: Di(acefylline) diphenhydramine 90 mg.
Tá dược: Sodium starch glycolate, Avicel, Sodium lauryl sulfate, Indigo carmine, Colloidal anhydrous silica, Magnesium stearate.

Dạng trình bày: viên nén.

- Ví 20 viên nén. Hộp 1 ví.

- Ví 4 viên nén đựng trong folder (bìa carton gấp). Hộp 20 ví.

Phân loại dược lý - điều trị: thuốc kháng histamine thế hệ 1. ATC: D04AA32

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ

Nautamine là một thuốc kháng histamine: diphenhydramine.
Nautamine được chỉ định dùng cho người lớn và trẻ em trên 2 tuổi để phòng ngừa và điều trị say tàu xe.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Liều lượng: Nautamine chỉ dành cho người lớn và trẻ em trên 2 tuổi.

Người lớn hoặc trẻ em trên 12 tuổi:

Dùng 1-1,5 viên Nautamine mỗi lần và lặp lại sau 6 giờ nếu cần, không dùng quá 6 viên/ngày.

Trẻ em từ 6 đến 12 tuổi:

Dùng 1 viên Nautamine mỗi lần và lặp lại sau 6 giờ nếu cần, không dùng quá 4 viên/ngày.

Trẻ em từ 2 đến 6 tuổi:

Nghiền ½ viên Nautamine hòa với ít nước. Dùng ½ viên mỗi lần và lặp lại sau 6 giờ nếu cần, không dùng quá 2 viên/ngày.

Cách dùng:

- Uống thuốc với một lượng nước vừa đủ.

- Nautamine nên được uống 30 phút trước khi đi tàu xe.

Đường dùng:

đường uống

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

KHÔNG NÊN DÙNG Nautamine trong những trường hợp sau:

* trẻ em dưới 2 tuổi do dạng thuốc không thích hợp,

* bệnh tăng nhãn áp (glaucoma),

* tiểu khó do bệnh lý tuyến tiền liệt hoặc nguyên nhân khác,

* dị ứng với thuốc kháng histamine.

Nói chung không nên dùng Nautamine trong thời kỳ đang cho con bú hoặc đang điều trị với enoxacin, ngoại trừ khi có chỉ định của bác sĩ.

Lưu ý: cần phải nghiền nát thuốc trước khi cho trẻ em dưới 6 tuổi uống.

THẬN TRỌNG KHI DÙNG

Trong trường hợp bệnh gan hoặc thận lâu ngày, cần báo cho bác sĩ để điều chỉnh liều dùng.

Đối với người già, thuốc chỉ nên dùng khi có ý kiến của bác sĩ:

- thuốc có thể gây táo bón, chóng mặt hoặc ngủ gà,

- bệnh tuyến tiền liệt,

Cần có ý kiến bác sĩ trước khi dùng thuốc kháng histamine này.

Thuốc có thể gây chóng mặt, đặc biệt là khi dùng chung với rượu: không uống rượu hoặc dùng các loại thuốc, thức uống có rượu trong thời gian dùng thuốc.

Nếu nghi ngờ, đừng ngần ngại hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

CÓ THAI VÀ NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ

Có thai: có thể dùng Nautamine trong thời gian mang thai, chỉ dùng một vài ngày với liều đã khuyến cáo. Cuối thai kỳ, việc sử dụng quá mức thuốc kháng histamine có thể ảnh hưởng cho trẻ sơ sinh. Do đó, bạn phải luôn hỏi ý kiến bác sĩ trước khi dùng.

Nuôi con bằng sữa mẹ: thuốc qua sữa mẹ, do đó không dùng Nautamine trong thời gian cho con bú.

Như một nguyên tắc chung, bạn phải luôn hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng bất kỳ loại thuốc nào trong thời gian mang thai và cho con bú.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Lưu ý các tài xế vì nguy cơ bị lơ mơ, giảm tỉnh táo khi sử dụng thuốc này. Hiện tượng này tăng thêm khi uống rượu.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Để tránh tương tác giữa các thuốc có thể xảy ra, hãy báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ biết về tất cả các loại thuốc mà bạn đang dùng.

Nautamine có chứa chất kháng histamine: diphenhydramine.

Do đó, không nên dùng kết hợp các thuốc có chứa chất này với nhau để đảm bảo không quá liều tối đa cho phép.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Như bất kỳ các thuốc có hoạt tính khác, Nautamine có thể gây khó chịu ở một số người:

Một số tác dụng không mong muốn yêu cầu phải ngưng điều trị và gặp bác sĩ ngay.

* Phản ứng dị ứng:

- phát ban ngoài da (ban đỏ, chàm, ban xuất huyết, mề đay);

- phù Quincke (mề đay (phát ban) với sưng đột ngột ở mặt và cổ, có thể dẫn đến khó thở);

- sốc quá mẫn;

* Giảm bạch cầu, có thể biểu hiện bởi sự xuất hiện hoặc tái diễn sốt, kèm hoặc không kèm theo các dấu hiệu nhiễm trùng;

* Giảm tiểu cầu, có thể dẫn đến chảy máu cam hoặc chảy máu nướu răng.

Các tác dụng không mong muốn khác có thể xảy ra như:

- lơ mơ, giảm tỉnh táo,

- giảm trí nhớ, giảm tập trung, chóng mặt (thường xảy ra ở người già),

- điều khiển máy móc kém, run,

- lẫn lộn, ảo giác,

- khô miệng, loạn thị, bi tiểu, táo bón, đánh trống ngực, hạ huyết áp.

Hiếm gặp, các dấu hiệu kích thích (lo âu, bồn chồn, mất ngủ).

HÃY BẢO CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ BIẾT VỀ BẤT KỲ TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN NÀO KHÔNG ĐƯỢC NÊU TRONG TỜ HƯỚNG DẪN NÀY.

TÍNH CHẤT DƯỢC LỰC HỌC:

Diphenhydramine là thuốc kháng histamine loại ethanolamine, có tác dụng an thần đáng kể và tác dụng kháng cholinergic mạnh. Diphenhydramine tác dụng thông qua ức chế cạnh tranh ở thụ thể histamine H1.

TÍNH CHẤT DƯỢC ĐỘNG HỌC

Diphenhydramine được hấp thu tốt sau khi uống. Sinh khả dụng khi uống là $61 \pm 25\%$. Tỷ lệ gắn kết với protein huyết tương $78 \pm 3\%$. Thời gian đạt nồng độ đỉnh là 1 - 4 giờ. Thời gian tác dụng của thuốc là 4 - 6 giờ. Thời gian bán thải là $8,5 \pm 3,2$ giờ. Khoảng $1,9 \pm 0,8\%$ thuốc dưới dạng không đổi được bài tiết qua nước tiểu.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Quá liều: Khi dùng quá liều - nhất là khi dùng chung với rượu, phenothiazine - có thể xuất hiện triệu chứng ức chế thần kinh trung ương như chóng mặt, co giật, ức chế hô hấp; nhìn mờ, khó tiểu; triệu chứng ngoại tháp có thể xuất hiện muộn; tăng nhịp xoang, block nhĩ-thất, QT kéo dài, QRS giãn rộng. Xử trí: Hãy liên hệ ngay với bác sĩ hoặc đến ngay cơ sở y tế gần nhất nếu nghi ngờ sử dụng quá liều. Rửa dạ dày nếu cần; chỉ gây nôn khi ngộ độc mới xảy ra; có thể sử dụng than hoạt. Trong trường hợp co giật cần điều trị bằng diazepam. Khi có triệu chứng kháng cholinergic nặng ở thần kinh trung ương, kích thích, ảo giác có thể dùng physostigmine. Cần xem xét tiến hành điều trị hỗ trợ hô hấp-tuần hoàn nếu cần.

Tránh xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

Không dùng thuốc khi quá hạn sử dụng in trên hộp thuốc. Bảo quản thuốc ở nhiệt độ dưới 30°C.

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

NHÀ SẢN XUẤT

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SANOFI-AVENTIS VIỆT NAM

123 Nguyễn Khoái, Q.4, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 3940 0623 Fax: 3825 4360